

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 21/2010/QĐ-UBND

Buôn Ma Thuột, ngày 04 tháng 8 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính
bị tịch thu sung quỹ Nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính số 44/2002/PL-UBTVQH10 ngày 02 tháng 7 năm 2002 và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính năm 2002 số 04/2008/PL-UBTVQH12 ngày 02 tháng 04 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 128/2008/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính năm 2002 và Pháp lệnh sửa đổi bổ sung một số điều của Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính năm 2008, Nghị định số 70/2006/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2006 quy định việc quản lý tang vật, phương tiện bị tạm giữ theo thủ tục hành chính, Nghị định số 22/2009/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 70/2006/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2006 quy định việc quản lý tang vật, phương tiện bị tạm giữ theo thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 34/2005/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc xác định giá khởi điểm và chuyển giao tài sản Nhà nước để bán đấu giá và Thông tư số 12/2010/TT-BTC ngày 20 tháng 01 năm 2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc xử lý tang vật vi phạm hành chính là hàng hóa, vật phẩm dễ bị hư hỏng và quản lý số tiền thu được từ xử lý tang vật, phương tiện tịch thu sung quỹ nhà nước do vi phạm hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số: 23/TTr-STP ngày 08 tháng 06 năm 2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu sung quỹ Nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Giao cho Sở Tư pháp có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, các Sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện, theo dõi, kiểm tra và định kỳ 06 tháng, hàng năm báo cáo kết quả với Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này thay thế Quyết định số 31/2003/QĐ-UB ngày 19 tháng 02 năm 2003 về quy định tạm thời xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu sung quỹ Nhà nước và Quyết định số 15/2004/QĐ-UB ngày 15 tháng 3 năm 2004 quy định về thành lập và hoạt động của Hội đồng định giá tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu sung quỹ Nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký ban hành ./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lữ Ngọc Cư

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Về xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu sung quỹ Nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 21/2010/QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2010
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)*

Điều 1. Quy định chung

1. Quy định này quy định trách nhiệm và mối quan hệ phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính do người có thẩm quyền của cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh và các cơ quan Nhà nước của tỉnh ra quyết định tịch thu.

2. Việc xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu sung quỹ Nhà nước phải phù hợp với các quy định hiện hành của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính: Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính số 44/2002/PL-UBTVQH10 ngày 02 tháng 7 năm 2002, Pháp lệnh sửa đổi bổ sung một số điều của Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính năm 2002 số 04/2008/PL-UBTVQH12 ngày 02 tháng 04 năm 2008 và các văn bản hướng dẫn thi hành của Chính phủ, các Bộ, ngành liên quan.

Điều 2. Đối tượng thực hiện

Người có thẩm quyền tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính của các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, các cơ quan thuộc tỉnh, Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Cục Thuế tỉnh, Kho bạc Nhà nước, Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Buôn Hồ, thành phố Buôn Ma Thuột (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp huyện), Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã) và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến công tác xử lý tài sản là tang vật, phương tiện bị tịch thu do vi phạm hành chính.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân phối hợp một cách đồng bộ, chặt chẽ, thống nhất trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn nhằm đảm bảo việc xử lý và bán đấu giá tài sản là tang vật, phương tiện bị tịch thu do vi phạm hành chính đúng quy định pháp luật.

2. Việc phối hợp hoạt động được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, quy chế hoạt động của mỗi cơ quan, tổ chức, cá nhân và các quy định của pháp luật, không làm ảnh hưởng đến hoạt động của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân và quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.

3. Việc phối hợp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân phải tuân thủ quy định về trình tự, thủ tục, thời gian của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và pháp luật về bán đấu giá tài sản.

4. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân phối hợp thực hiện kiểm tra, giám sát, trao đổi thông tin kịp thời để phòng ngừa, ngăn chặn và đấu tranh đối với các vi phạm phát sinh trong quá trình xử lý tài sản.

Điều 4. Xác định giá khởi điểm để tổ chức bán đấu giá

1. Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày ra quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, người có thẩm quyền tịch thu tài sản chủ trì phối hợp cùng Sở Tài chính và Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tỉnh (đối với trường hợp tài sản chuyển giao cho Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tỉnh) hoặc Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện (đối với trường hợp tài sản chuyển giao cho Hội đồng bán đấu giá cấp huyện) tiến hành xác định giá khởi điểm của tài sản để bán đấu giá. Việc xác định giá khởi điểm của tài sản để bán đấu giá phải được lập thành biên bản. Biên bản định giá được giao cho mỗi cơ quan giữ 01 bản để theo dõi tổng hợp xử lý bán đấu giá.

Đối với những tài sản thuộc loại khó định giá (tài sản chuyên dùng đơn chiếc, các tài sản không phổ biến trên thị trường) thì cơ quan ra quyết định tịch thu mời Hội đồng định giá theo quy định tại Điều 5 Quy định này để tổ chức việc xác định giá khởi điểm của những loại tài sản này.

2. Đối với tài sản, hàng hoá tịch thu phải đăng ký sở hữu theo quy định pháp luật thì trước khi tiến hành chuyển giao cho Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tỉnh hoặc Hội đồng bán đấu giá tài sản cấp huyện, người ra quyết định tịch thu tài sản tiến hành việc giám định hoặc trưng cầu cơ quan có chức năng giám định chất lượng tài sản.

3. Việc xác định giá khởi điểm để bán đấu giá tài sản phải đảm bảo nguyên tắc phù hợp với giá bán thực tế của tài sản cùng loại hoặc tương tự hiện có ở thị trường địa phương tại thời điểm xác định giá khởi điểm.

4. Hội đồng định giá có thể thuê các tổ chức có chức năng định giá hoặc thẩm định giá xác định giá khởi điểm để xem xét, tham khảo trước khi quyết định.

5. Chi phí cho hoạt động định giá, thuê các tổ chức có chức năng thẩm định giá được thanh toán từ số tiền bán đấu giá tài sản thu được.

Điều 5: Thành phần Hội đồng định giá tài sản

1. Hội đồng định giá tài sản do người có thẩm quyền của cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh và cơ quan cấp tỉnh ra quyết định tịch thu:

- Lãnh đạo cơ quan ra quyết định tịch thu làm Chủ tịch Hội đồng;
- Đại diện Sở Tài chính làm Phó Chủ tịch Hội đồng;
- Các thành viên của Hội đồng bao gồm: đại diện Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tỉnh và các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh có liên quan tham gia Hội đồng.

2. Hội đồng định giá tài sản do người có thẩm quyền của cơ quan cấp huyện và cấp xã ra quyết định tịch thu:

- Lãnh đạo cơ quan ra quyết định tịch thu làm Chủ tịch Hội đồng;
- Đại diện Phòng Tài chính - Kế hoạch làm Phó Chủ tịch Hội đồng;
- Các thành viên của Hội đồng bao gồm: các cơ quan chuyên môn cấp huyện có liên quan tham gia Hội đồng.

Điều 6. Chuyển giao tang vật, phương tiện để bán đấu giá

1. Việc chuyển giao tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu cho Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tỉnh hoặc Hội đồng bán đấu giá tài sản cấp huyện

không phụ thuộc vào giá trị của tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và được xác định như sau:

a) Chuyển giao cho Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tỉnh:

- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Thanh tra chuyên ngành cấp Sở;
- Công an tỉnh; các Phòng nghiệp vụ của Công an tỉnh;
- Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Cục Hải quan tỉnh; các Chi cục Hải quan; Đội Kiểm soát Hải quan;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- Chi cục Kiểm lâm; các Đội Kiểm lâm cơ động và Phòng chống cháy rừng;
- Các Hạt Kiểm lâm Vườn quốc gia; Khu bảo tồn thiên nhiên;
- Chi cục Quản lý thị trường;
- Cảng Hàng không Buôn Ma Thuột.

b) Chuyển giao cho Hội đồng bán đấu giá tài sản cấp huyện:

- Công an các huyện, thị xã, thành phố;
- Các Đồn Biên phòng;
- Tòa án nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;
- Chi cục Thuế các huyện, thị xã, thành phố;
- Hạt Kiểm lâm các huyện, thị xã, thành phố;
- Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

2. Đối với tang vật, phương tiện bị tạm giữ đã có quyết định tịch thu, ngay sau khi xác định giá khởi điểm, người ra quyết định tịch thu có trách nhiệm chuyển giao tang vật, phương tiện vi phạm hành chính cho cơ quan có trách nhiệm để bán đấu giá. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định tịch thu, Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tỉnh hoặc Hội đồng bán đấu giá cấp huyện phải có trách nhiệm tiếp nhận tang vật, phương tiện đó để tổ chức bán đấu giá theo quy định của pháp luật. Trường hợp người ra quyết định tịch thu tài sản là Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thì người tham mưu ra quyết định tịch thu và đang tạm giữ tài sản thực hiện việc chuyển giao tài sản.

a) Chuyển quyết định tịch thu cho Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tỉnh đối với trường hợp tang vật, phương tiện do người có thẩm quyền của các cơ quan Trung ương và các cơ quan cấp tỉnh ra quyết định tịch thu để tổ chức bán đấu giá;

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập Hội đồng bán đấu giá để tổ chức bán đấu giá đối với các tang vật, phương tiện do người có thẩm quyền của cơ quan cấp huyện và cấp xã ra quyết định tịch thu. Thành phần Hội đồng gồm:

- Lãnh đạo cơ quan ra quyết định tịch thu làm Chủ tịch Hội đồng;
- Lãnh đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch làm Phó Chủ tịch Hội đồng;
- Đại diện Phòng Tư pháp là thành viên

- Tùy theo tính chất, đặc điểm của từng vụ việc, người có thẩm quyền thành lập Hội đồng quyết định mời các thành viên khác (Viện Kiểm sát, Công an, Thanh tra và các cơ quan cấp huyện liên quan) tham gia Hội đồng.

- Hội đồng bán đấu giá tài sản cấp huyện khi thực hiện nhiệm vụ của mình phải ký hợp đồng với tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp để tổ chức này cử Đấu giá viên điều hành cuộc bán đấu giá của Hội đồng.

3. Khi chuyển giao tài sản, bên chuyển giao có trách nhiệm lập biên bản bàn giao tài sản. Biên bản phải thể hiện các nội dung sau: ngày, tháng, năm chuyển giao; người chuyển giao; người nhận; chữ ký của người giao, người nhận; số lượng, tình trạng (chất lượng) tài sản.

4. Hồ sơ chuyển giao tài sản bao gồm: quyết định tịch thu tang vật, phương tiện để bán đấu giá; Biên bản bàn giao tài sản và các giấy tờ, tài liệu có liên quan đến tài sản chuyển giao (nếu có).

5. Trong trường hợp tài sản là hàng hoá công kênh hoặc có số lượng lớn mà Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tỉnh hoặc Hội đồng bán đấu giá tài sản cấp huyện chưa có nơi cất giữ thì được tiếp tục bảo quản tại nơi đang lưu giữ tài sản. Trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày nhận bàn giao, Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tỉnh hoặc Hội đồng bán đấu giá tài sản cấp huyện có trách nhiệm ký hợp đồng hoặc biên bản gửi giữ tài sản với tổ chức, cá nhân có kho lưu giữ tài sản đó hoặc với tổ chức đang thuê kho.

6. Người ra quyết định tịch thu, tạm giữ chịu trách nhiệm về tài sản trước khi chuyển giao cho Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tỉnh hoặc Hội đồng bán đấu giá tài sản cấp huyện.

7. Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tỉnh hoặc Hội đồng bán đấu giá tài sản cấp huyện chịu trách nhiệm về tài sản kể từ thời điểm ký biên bản bàn giao tài sản.

8. Chi phí cho việc vận chuyển, bốc xếp, lưu kho, bảo quản tài sản được thanh toán từ tiền bán đấu giá tài sản.

Điều 7. Giao tài sản cho người mua được tài sản bán đấu giá

1. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày người mua được tài sản bán đấu giá nộp đủ tiền mua tài sản, Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản hoặc Hội đồng bán đấu giá tài sản cấp huyện xuất hóa đơn bán tài sản tịch thu và phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân đang giữ tài sản bàn giao tài sản cho người mua. Trường hợp tài sản, hàng hóa phải dán tem nhập khẩu, đóng búa kiểm lâm hoặc phải tiến hành các thủ tục theo quy định của pháp luật thì thời hạn bàn giao tài sản là 03 ngày làm việc kể từ ngày tài sản đã được thực hiện xong các thủ tục này.

2. Việc bàn giao tài sản cho người mua tài sản được lập thành biên bản. Biên bản ghi rõ: ngày, tháng, năm bàn giao; người bàn giao; người nhận; chữ ký của người giao, người nhận; loại tài sản, số lượng, tình trạng tài sản.

3. Hết thời hạn theo quy định tại khoản 1 Điều này mà người mua được tài sản chưa nhận bàn giao tài sản (nguyên nhân không phải do Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản hoặc Hội đồng bán đấu giá tài sản cấp huyện hay cơ quan có liên quan) thì người mua được tài sản phải chịu chi phí lưu kho và các chi phí hợp lý khác cho thời gian chậm nhận tài sản. Chi phí lưu kho và các chi phí hợp lý khác do tổ chức giữ tài sản và người mua tài sản thỏa thuận.

Điều 8. Xử lý tài sản không bán được hoặc bán đấu giá không thành

1. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn đăng ký đấu giá mà

không có người đăng ký mua tài sản, Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản hoặc Hội đồng bán đấu giá tài sản cấp huyện có trách nhiệm thông báo bằng văn bản xác định thời gian cụ thể đề nghị các cơ quan liên quan trong Hội đồng định giá tài sản theo quy định tại Điều 5 Quy định này tiến hành giảm giá hoặc xác định lại giá khởi điểm của tài sản để tiếp tục bán đấu giá.

Chi phí thông báo bán tài sản trên phương tiện thông tin đại chúng đối với số kỳ thông báo nhưng không bán được tài sản được trừ từ tiền bán tài sản sau khi bán được tài sản.

2. Sau khi nhận được đề nghị của Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản hoặc Hội đồng bán đấu giá tài sản cấp huyện, theo thời gian đã được xác định cơ quan ra quyết định tịch thu chủ trì để tiến hành xác định tỷ lệ giảm giá bán so với giá khởi điểm cho phù hợp để tiếp tục đưa ra bán đấu giá, mỗi lần giảm giá không quá 10% giá khởi điểm đã được xác định lần trước đó.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày giảm giá hoặc xác định lại giá khởi điểm của tài sản, Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản hoặc Hội đồng bán đấu giá tài sản cấp huyện có trách nhiệm tiến hành các thủ tục thông báo bán đấu giá theo quy định.

Điều 9. Xử lý tiêu hủy tài sản

1. Trường hợp tài sản được xác định không còn giá trị sử dụng, không bán tận thu được, Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản hoặc Hội đồng bán đấu giá tài sản cấp huyện có trách nhiệm mời đại diện cơ quan của người ra quyết định tịch thu lập biên bản xác định tài sản không còn giá trị sử dụng. Thủ trưởng cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định tịch thu quyết định thành lập Hội đồng đánh giá tài sản để tiến hành thủ tục tiêu hủy tài sản trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản hoặc Hội đồng bán đấu giá tài sản cấp huyện về việc tang vật, phương tiện tịch thu không bán được do không còn giá trị sử dụng. Chi phí tiêu hủy tài sản được thanh toán từ tiền bán đấu giá tài sản tịch thu, trường hợp số tiền thu được do bán tài sản không đủ để thanh toán các khoản chi phí mà tài khoản tạm giữ theo dõi riêng đối với cơ quan, đơn vị xử lý tài sản còn số dư thì được sử dụng để hỗ trợ thanh toán các khoản chi phí, nếu thiếu thì đề nghị hỗ trợ từ ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành.

2. Đối với phần tài sản không được lưu hành phải thu hồi theo quy định của pháp luật sau khi đã bàn giao tài sản cho người mua, Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản hoặc Hội đồng bán đấu giá tài sản cấp huyện có trách nhiệm thông báo cho cơ quan tiến hành ra quyết định tịch thu, để Thủ trưởng cơ quan ra quyết định tịch thu quyết định thành lập Hội đồng đánh giá tài sản tiến hành thủ tục tiêu hủy tài sản theo quy định pháp luật.

3. Thành phần Hội đồng đánh giá tài sản gồm:

- Lãnh đạo cơ quan ra quyết định tịch thu làm Chủ tịch Hội đồng;
- Lãnh đạo cơ quan tài chính cùng cấp làm Phó Chủ tịch Hội đồng;
- Tùy theo tính chất, đặc điểm của từng vụ việc và tình hình thực tế tại địa phương, người có thẩm quyền thành lập Hội đồng quyết định mời các thành viên

khác (Viện Kiểm sát, Công an, Thanh tra và các cơ quan liên quan) tham gia Hội đồng.

Điều 10. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân

1. Người có thẩm quyền tạm giữ, tịch thu tài sản:

a) Chịu trách nhiệm pháp lý về việc tạm giữ, tịch thu, chuyển giao tài sản, hồ sơ có liên quan đến tài sản và tính chính xác của các thông tin về tài sản đưa ra bán đấu giá.

b) Chủ trì trong việc xác định giá khởi điểm của tài sản, xác định lại giá khởi điểm của tài sản; thành lập và làm Chủ tịch Hội đồng đánh giá tài sản không còn giá trị sử dụng;

c) Bảo quản tài sản và phối hợp với Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản hoặc Hội đồng bán đấu giá tài sản cấp huyện bàn giao tài sản cho người mua được tài sản đúng số lượng, chất lượng, chủng loại tài sản do Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản hoặc Hội đồng bán đấu giá tài sản cấp huyện ủy quyền bảo quản đối với tài sản không chuyển giao;

d) Phối hợp giải quyết đăng ký quyền sở hữu tài sản bán đấu giá;

đ) Giải quyết các khiếu nại theo thẩm quyền về những vấn đề liên quan đến việc xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính;

2. Cơ quan tài chính (gồm: Sở Tài chính và Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện):

a) Cử đại diện tham gia Hội đồng định giá tài sản; làm Phó Chủ tịch Hội đồng đánh giá tài sản theo quy định pháp luật;

b) Thanh toán cho cơ quan, tổ chức, cá nhân các chi phí liên quan đến công tác xử lý tài sản theo quy định; hướng dẫn các cơ quan có liên quan trong việc áp dụng các quy định pháp luật về thu, chi tài chính trong lĩnh vực bán đấu giá tài sản;

c) Theo dõi, quản lý ngân sách trong việc bán đấu giá tài sản;

3. Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh và Hội đồng bán đấu giá cấp huyện:

a) Tiếp nhận, bảo quản tài sản nhà nước, tang vật, phương tiện vi phạm hành chính sau khi nhận bàn giao để bán đấu giá;

b) Tham gia làm thành viên Hội đồng định giá tài sản, Hội đồng đánh giá tài sản; phối hợp với cơ quan định giá trong việc định giá, giảm giá, xác định lại giá, giám định tài sản và dán tem hàng hóa nhập khẩu, đóng búa kiểm lâm gỗ;

c) Chịu trách nhiệm kiểm tra hồ sơ, thông tin liên quan đến tài sản bán đấu giá;

d) Tổ chức bán đấu giá tài sản đúng quy định pháp luật về bán đấu giá tài sản;

đ) Phối hợp giải quyết đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản đã bán đấu giá;

e) Thực hiện quyết toán, nộp tiền bán tài sản vào ngân sách nhà nước.

4. Cục Thuế tỉnh, Chi cục Thuế cấp huyện: Phối hợp thực hiện việc dán tem đối với mặt hàng thuộc loại phải dán tem theo quy định pháp luật trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị của Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản hoặc Hội đồng bán đấu giá cấp huyện.

5. Chi cục Kiểm lâm tỉnh, các Đội Kiểm lâm cơ động và Phòng chống cháy rừng, các Hạt Kiểm lâm cấp huyện: Thực hiện việc đóng búa kiểm lâm theo quy định pháp luật trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị của Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản hoặc Hội đồng bán đấu giá cấp huyện.

6. Cơ quan có chức năng giám định, kiểm định: Thực hiện việc giám định, kiểm định theo quy định của pháp luật trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của các Cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản tịch thu, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác hay tài sản phức tạp hoặc có số lượng lớn nhưng không quá 15 ngày làm việc.

7. Cơ quan đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản: Căn cứ các giấy tờ hợp lệ của từng loại tài sản theo quy định pháp luật về bán đấu giá tài sản, cơ quan nhà nước có thẩm quyền có trách nhiệm cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản cho người mua được tài sản bán đấu giá. Trường hợp từ chối việc đăng ký hay yêu cầu bổ sung hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền đăng ký phải có văn bản nêu rõ lý do, hồ sơ cần bổ sung và căn cứ pháp lý để đưa ra các lý do hay yêu cầu đó.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, yêu cầu các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Tư pháp để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lữ Ngọc Cư